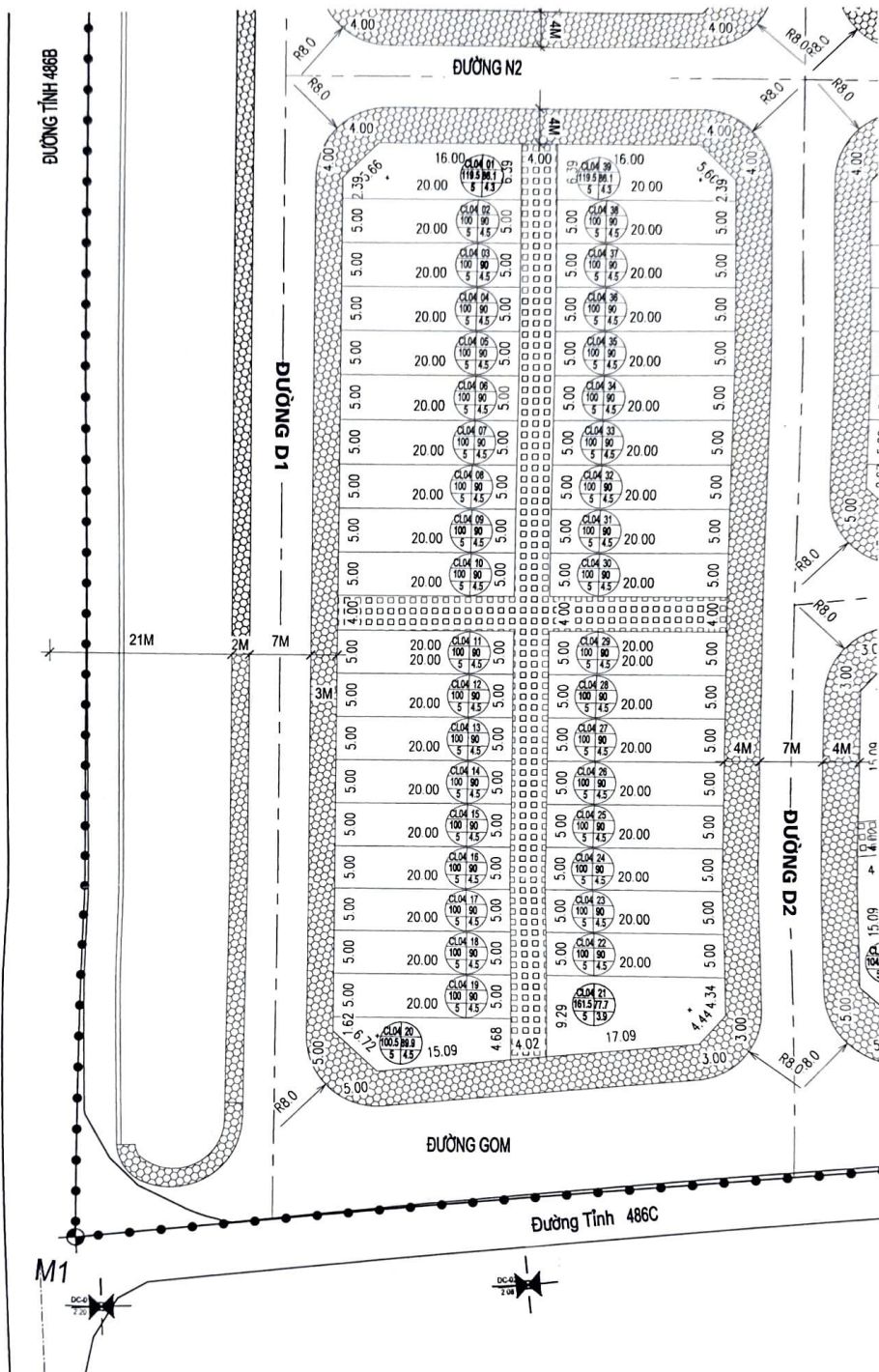
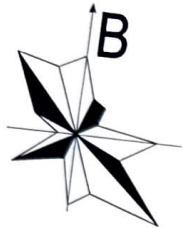


MẶT BẰNG QUY HOẠCH CHI TIẾT VỊ TRÍ ĐẤU GIÁ ĐẤT ĐỢT 1 NĂM 2025 (tờ 1)  
THEO BẢN ĐỒ QUY HOẠCH CHIA LÔ KHU DÂN CƯ TẬP TRUNG XÃ CỘNG HOÀ



**GHI CHÚ:**

TÊN LÔ ĐẤT: SỐ THỨ TỰ TRONG LÔ  
DIỆN TÍCH: 01 10 100 80 5.0 4.0 MẬT ĐỘ XÂY DỰNG  
TẦNG CAO XÂY DỰNG: HỆ SỐ SỬ DỤNG ĐẤT

| STT | Vị trí                                                           | Lô đất       | Khu vực        | Bề rộng<br>Hè - Đường - Hè (m) | Số lô | Diện tích<br>(m <sup>2</sup> ) | Ghi chú |
|-----|------------------------------------------------------------------|--------------|----------------|--------------------------------|-------|--------------------------------|---------|
| 1   | Mặt bằng quy hoạch chi tiết vị trí đấu giá đợt 1 năm 2025 (Tờ 1) |              |                |                                | 39    | 4.001,0                        |         |
| 1   | CL04                                                             | 01,20        | Tuyến đường D1 | 3,0 - 7,0 - 2,0                | 2     | 220,0                          | Lô góc  |
| 2   | CL04                                                             | Từ 02 đến 19 | Tuyến đường D1 | 3,0 - 7,0 - 2,0                | 18    | 1 800,0                        |         |
| 3   | CL04                                                             | 21,39        | Tuyến đường D2 | 4,0 - 7,0 - 4,0                | 2     | 281,0                          | Lô góc  |
| 4   | CL04                                                             | Từ 22 đến 38 | Tuyến đường D2 | 4,0 - 7,0 - 4,0                | 17    | 1 700,0                        |         |

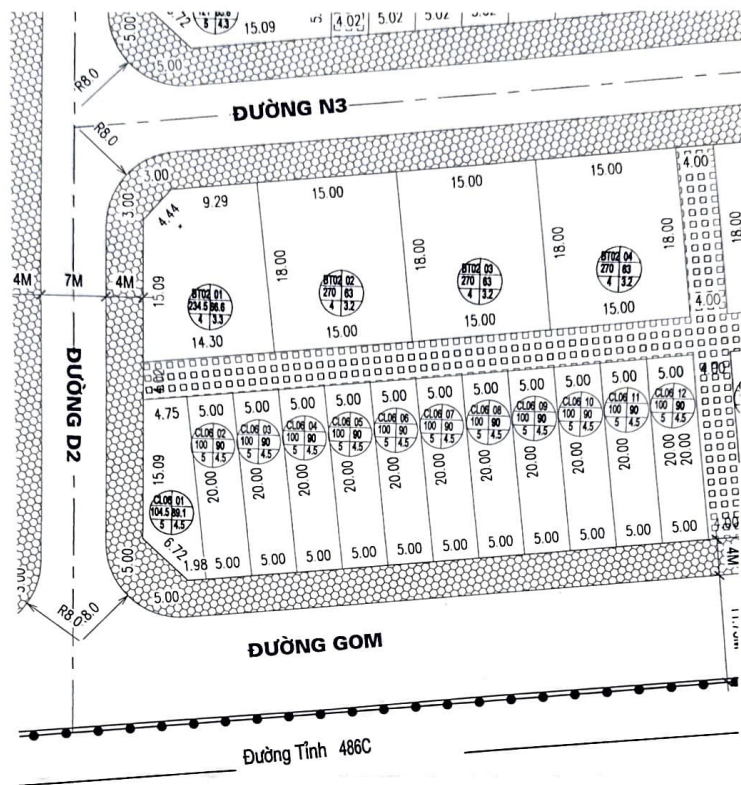
UBND HUYỆN VỤ BẮC  
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ  
CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH  
Phạm Ngọc Chi

UBND HUYỆN VỤ BẮC  
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ  
TRƯỞNG PHÒNG  
HOÀNG VĂN XÚNG

UBND HUYỆN VỤ BẮC  
PHÒNG NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG  
TRƯỞNG PHÒNG  
Trần Đình Vang

UBND XÃ CỘNG HOÀ  
CHỦ TỊCH  
Đào Văn Tuyền

MẶT BẰNG QUY HOẠCH CHI TIẾT VỊ TRÍ ĐẤU GIÁ ĐẤT ĐỢT 1 NĂM 2025 (tờ 2)  
THEO BẢN ĐỒ QUY HOẠCH CHIA LÔ KHU DÂN CƯ TẬP TRUNG XÃ CỘNG HOÀ



| STT                                                                 | Vị trí | Lô đất       | Khu vực                                     | Bề rộng<br>Hè - Đường - Hè<br>(m)                                                                         | Số lô | Diện tích<br>(m <sup>2</sup> ) | Ghi chú |
|---------------------------------------------------------------------|--------|--------------|---------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|--------------------------------|---------|
| II Mặt bằng quy hoạch chi tiết vị trí đấu giá đợt 1 năm 2025 (Tờ 2) |        |              |                                             |                                                                                                           | 16    | 2.249,0                        |         |
| 1                                                                   | CL06   | 01           | Đường Gom (Gấp đường Khá Chính - Bồi Xuyên) | 4,0 (hè) + 11,75 (mặt đường, bao gồm cả 4,0m giải phân cách mềm) + đường Khá chính - Bồi Xuyên hiện trạng | 1     | 104,5                          | Lô góc  |
| 2                                                                   | CL06   | Từ 02 đến 12 | Đường Gom (Gấp đường Khá Chính - Bồi Xuyên) | 4,0 (hè) + 11,75 (mặt đường, bao gồm cả 4,0m giải phân cách mềm) + đường Khá chính - Bồi Xuyên hiện trạng | 11    | 1.100,0                        |         |
| 3                                                                   | BT02   | 01           | Tuyến đường N3                              | 4,0 - 7,0 - 4,0                                                                                           | 1     | 234,5                          | Lô góc  |
| 4                                                                   | BT02   | Từ 02 đến 04 | Tuyến đường N3                              | 4,0 - 7,0 - 4,0                                                                                           | 3     | 810,0                          |         |

**GHI CHÚ:**

TÊN LÔ ĐẤT  
DIỆN TÍCH  
TẦNG CAO XÂY DỰNG

SỐ THỨ TỰ TRONG LÔ  
MẬT ĐỘ XÂY DỰNG  
HỆ SỐ SỬ DỤNG ĐẤT



KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH  
Phạm Ngọc Chi



TRƯỞNG PHÒNG  
HOÀNG VĂN XÚNG

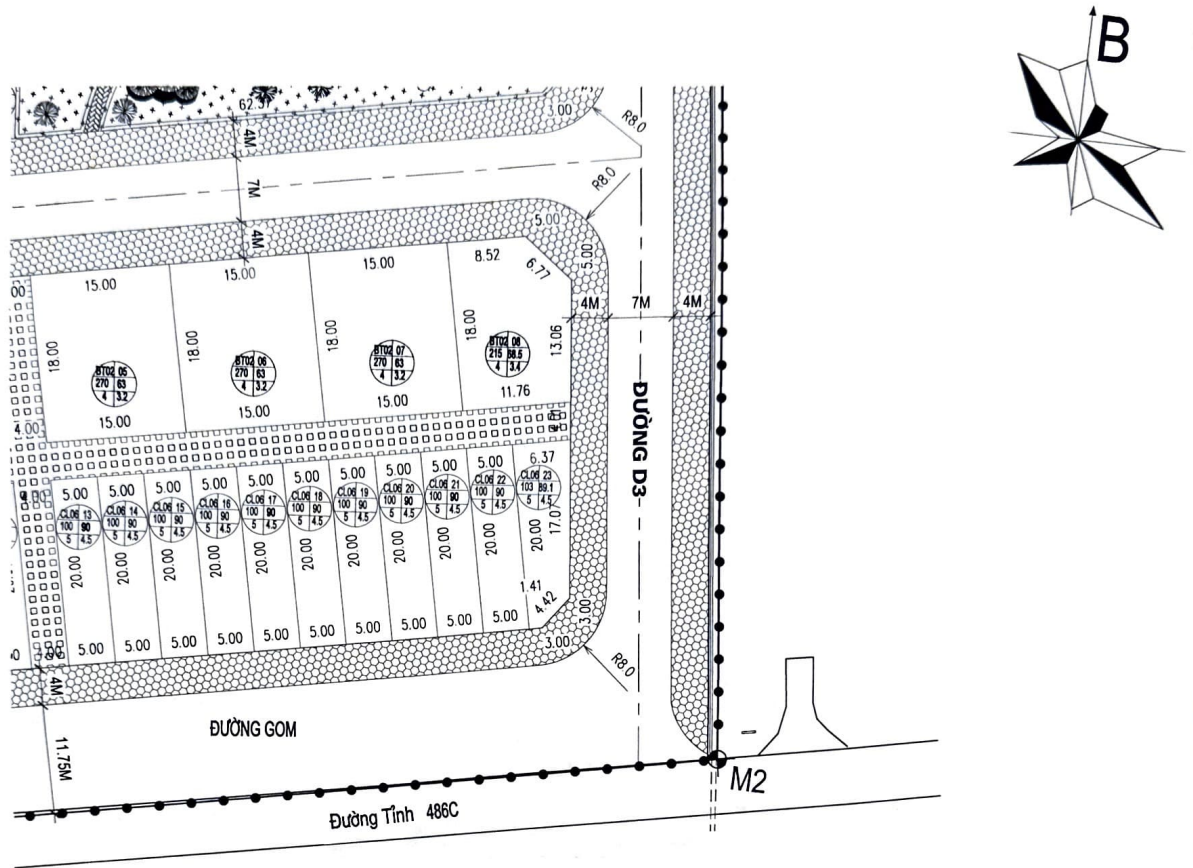


TRƯỞNG PHÒNG  
Trần Đình Vang



CHỦ TỊCH  
Đào Văn Tuyển

MẶT BẰNG QUY HOẠCH CHI TIẾT VỊ TRÍ ĐẤU GIÁ ĐẤT ĐỢT 1 NĂM 2025 (tờ 3)  
THEO BẢN ĐỒ QUY HOẠCH CHIA LÔ KHU DÂN CƯ TẬP TRUNG XÃ CỘNG HOÀ



| STT                                                                  | Vị trí | Lô đất       | Khu vực                                     | Bề rộng<br>Hè - Đường - Hè (m)                                                                            | Số lô | Diện tích<br>(m <sup>2</sup> ) | Chi chú |
|----------------------------------------------------------------------|--------|--------------|---------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|--------------------------------|---------|
| III Mặt bằng quy hoạch chi tiết vị trí đấu giá đợt 1 năm 2025 (Tờ 3) |        |              |                                             |                                                                                                           | 15    | 2.128,0                        |         |
| 1                                                                    | CL06   | 23           | Đường Gom (Gấp đường Khả Chính - Bối Xuyên) | 4,0 (hè) + 11,75 (mặt đường, bao gồm cả 4,0m giải phân cách mềm) + đường Khả chính - Bối Xuyên hiện trạng | 1     | 103,0                          | Lô góc  |
| 2                                                                    | CL06   | Từ 13 đến 22 | Đường Gom (Gấp đường Khả Chính - Bối Xuyên) | 4,0 (hè) + 11,75 (mặt đường, bao gồm cả 4,0m giải phân cách mềm) + đường Khả chính - Bối Xuyên hiện trạng | 10    | 1.000,0                        |         |
| 3                                                                    | BT02   | 08           | Tuyến đường N3                              | 4,0 - 7,0 - 4,0                                                                                           | 1     | 215,0                          | Lô góc  |
| 4                                                                    | BT02   | Từ 05 đến 07 | Tuyến đường N3                              | 4,0 - 7,0 - 4,0                                                                                           | 3     | 810,0                          |         |

**GHI CHÚ:**

TÊN LÔ ĐẤT: SỐ THỨ TỰ TRONG LÔ  
DIỆN TÍCH: 01 10 / 100 80 MẬT ĐỘ XÂY DỰNG  
TẦNG CAO XÂY DỰNG: 5.0 4.0 HỆ SỐ SỬ DỤNG ĐẤT

VỤ BẢN, NGÀY / / 2025  
UBND HUYỆN VỤ BẢN

*[Signature]*  
**KI CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH  
Phạm Ngọc Chi**

VỤ BẢN, NGÀY / / 2025  
P. KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

*[Signature]*  
**PHÒNG  
KINH TẾ, HẠ TẦNG  
VÀ ĐÔ THỊ**

VỤ BẢN, NGÀY / / 2025  
P. NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

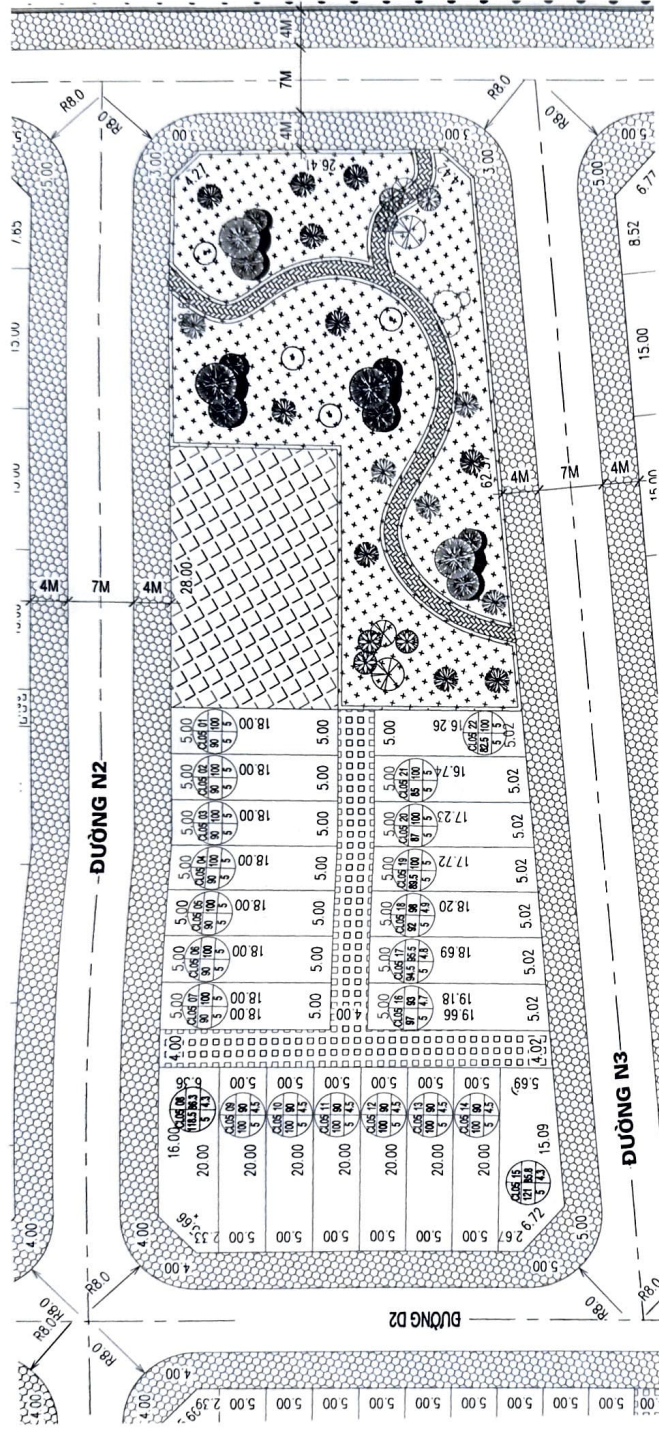
*[Signature]*  
**PHÒNG  
NÔNG NGHIỆP  
VÀ MÔI TRƯỜNG**

CỘNG HÒA, NGÀY / / 2025  
UBND XÃ CỘNG HOÀ

*[Signature]*  
**CHỦ TỊCH  
Đào Văn Tuyển**

**HOÀNG VĂN XÚNG**

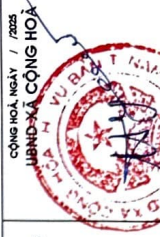
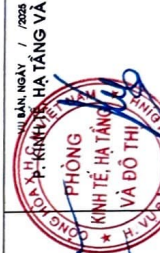
MẶT BẰNG QUY HOẠCH CHI TIẾT VỊ TRÍ ĐẦU GIÁ ĐẤT ĐỢT 1 NĂM 2025 (tờ 4)  
THEO BẢN ĐỒ QUY HOẠCH CHIA LÔ KHU DÂN CƯ TẬP TRUNG XÃ CỘNG HOÀ



| STT | Vị trí                                                           | Lô đất       | Khu vực        | Bề rộng<br>Hẻm - Đường - Hẻm | Số lô | Diện tích<br>(m <sup>2</sup> ) | Ghi chú |
|-----|------------------------------------------------------------------|--------------|----------------|------------------------------|-------|--------------------------------|---------|
| IV  | Mặt bằng quy hoạch chi tiết vị trí đầu giá đất 1 năm 2025 (Tờ 4) |              |                |                              | 22    | 2.097,0                        |         |
| 1   | CL05                                                             | Từ 01 đến 07 | Tuyến đường N2 | 4,0 - 7,0 - 4,0              | 7     | 630,0                          |         |
| 2   | CL05                                                             | 08,15        | Tuyến đường D2 | 4,0 - 7,0 - 4,0              | 2     | 239,5                          | Lô góc  |
| 3   | CL05                                                             | Từ 09 đến 14 | Tuyến đường D2 | 4,0 - 7,0 - 4,0              | 6     | 600,0                          |         |
| 4   | CL05                                                             | Từ 16 đến 22 | Tuyến đường N3 | 4,0 - 7,0 - 4,0              | 7     | 627,5                          |         |

GHI CHÚ:

TÊN LÔ ĐẤT SỐ THỦ TỰ TRONG LÔ  
DIỆN TÍCH 01 10 100 80  
TẦNG CAO XÂY DỰNG 5040  
MẬT ĐỘ XÂY DỰNG  
HỆ SỐ SỬ DỤNG ĐẤT



TRƯỞNG PHÒNG  
HOÀNG VĂN XUNG

TRƯỞNG PHÒNG  
Trần Đình Vang

CHỦ TỊCH  
Đào Văn Tuyển